



## I - MỤC TIÊU BÀI HỌC

- HS hiểu nguồn gốc, ý nghĩa và vai trò của tranh dân gian trong đời sống xã hội Việt Nam.
- HS hiểu giá trị nghệ thuật và tính sáng tạo thông qua nội dung và hình thức thể hiện của tranh dân gian.

## II - CHUẨN BỊ

### 1. Tài liệu tham khảo

- Chu Quang Trú - Phạm Thị Chinh - Nguyễn Thái Lai, *Lược sử Mì thuật và Mì thuật học* (Giáo trình đào tạo GV THCS hệ CĐSP), NXB Giáo dục, tái bản 2002, tr. 355 - 372.
- Nguyễn Bá Văn - Chu Quang Trú, *Tranh dân gian Việt Nam*, NXB Văn hoá, 1984.
- Lê Thanh Đức, *Tranh dân gian Việt Nam*, NXB Mì thuật, 2001.
- Các tập tranh dân gian Việt Nam, các bài báo và nghiên cứu viết về các tác phẩm, về tranh dân gian.

### 2. Đồ dùng dạy - học

#### Giáo viên

- Hình minh họa ở bộ ĐDDH MT 6 (Phần *Tranh dân gian*).
- Tranh dân gian Đông Hồ.
- Tập tranh dân gian (NXB Văn hóa thông tin, 1996).
- Sưu tầm trên báo chí các hình vẽ họa các bức tranh dân gian.

#### Học sinh

Sưu tầm tranh, ảnh về tranh dân gian (ở báo chí, sách vở...).

### **3. Phương pháp dạy - học**

- Có thể sử dụng tất cả các phương pháp dạy - học.
- Chú ý tới phương pháp thuyết trình, vấn đáp kết hợp với minh họa.

## **III - GỢI Ý TIẾN TRÌNH DẠY - HỌC**

### **Hoạt động 1**

*Tìm hiểu về tranh dân gian*

- Để vào bài mới, GV nhắc lại chương trình MT lớp 4 đã giới thiệu sơ qua về tranh dân gian.
- GV đặt câu hỏi : Em đã biết gì về tranh dân gian ?
- Sau đó, GV vào bài, chú ý tới những điểm sau :
  - + Năm trong dòng nghệ thuật cổ Việt Nam, tranh dân gian có từ lâu, đời này truyền qua đời khác và cứ mỗi dịp xuân về, Tết đến lại được bày bán cho mọi người dân treo trong dịp Tết. Vì thế, tranh dân gian còn được gọi là "tranh Tết".
  - + Tranh dân gian do một tập thể nghệ nhân dựa trên cơ sở của một cá nhân có tài trong cộng đồng nào đó sáng tạo ra đầu tiên, sau đó, tập thể bắt chước và phát triển đến chỗ hoàn chỉnh.
- GV treo tranh dân gian cần thiết phục vụ cho bài giảng.
- GV vừa hướng dẫn HS xem tranh vừa giới thiệu, chú ý các nội dung sau :
  - + Tranh dân gian lưu hành rộng rãi trong nhân dân, do các nghệ nhân vẽ và in để bán vào dịp Tết Nguyên Đán hàng năm, được đóng đáo nhân dân ưa thích.
  - + Tranh dân gian có tranh Tết (treo trong những ngày Tết) và tranh thờ (dùng để thờ cúng). Tranh được làm ra ở nhiều nơi và mang phong cách của từng vùng như : tranh Đông Hồ (Bắc Ninh), tranh Hàng Trống (Hà Nội), tranh Kim Hoàng (Hà Tây).

- + Tranh dân gian được in bằng ván gỗ hoặc kết hợp nét khắc gỗ và tô màu bằng tay. Màu sắc trong tranh tươi ấm, nét vẽ đôn hậu, hồn nhiên, được quần chúng yêu thích.

## **Hoạt động 2**

*Tìm hiểu về kỹ thuật làm tranh khắc gỗ dân gian Việt Nam*

- Trên cơ sở tranh của bộ ĐDDH và SGK, GV đặt những câu hỏi đơn giản để HS trả lời, ví dụ :

  - + Bức tranh *Gà mái* có bao nhiêu màu ? Các mảng màu được ngăn cách như thế nào ?
  - + Bức tranh *Ngũ Hổ* được vẽ bằng những màu nào ?
  - + Hai bức tranh trên có điểm gì giống nhau, điểm gì khác nhau ?

- Có thể HS chưa trả lời được hoặc trả lời chưa thật đúng, GV hướng HS vào nội dung bài :

  - + Bức tranh *Gà mái* và *Ngũ Hổ* đều là tranh khắc gỗ dân gian. Ở bức *Gà mái*, tất cả các màu đều được in bằng các bản gỗ khác nhau (mỗi màu một bản), sau đó in nét viền hình bằng màu đen. Tranh *Ngũ Hổ* chỉ có một bản khắc nét màu đen còn các màu đều được tô bằng bút lông.
  - + Bức *Gà mái* thuộc dòng Đông Hồ (sẽ học kĩ ở bài sau), còn tranh *Ngũ Hổ* thuộc dòng tranh Hàng Trống. Các màu của tranh *Gà mái* rõ ràng, nét viền đen to, đậm nên màu tươi mà không bị rợ. Còn màu của tranh *Ngũ Hổ* tô bằng tay nên có những chỗ được vón chong lên nhau tạo cho tranh mềm mại hơn, tươi mà không chói. Nét viền đen của tranh *Ngũ Hổ* mảnh, trau chuốt và nhiều chỗ lấn cùng với màu ; còn nét viền của tranh *Gà mái* lại thô, tròn lắn và rất rõ ràng.

- GV kết luận : Để có được một bức tranh ra đời, các nghệ nhân phải thực hiện nhiều công đoạn khác nhau từ khắc hình trên ván gỗ, in và tô màu từng bước một theo một quy trình rất công phu.

## **Hoạt động 3**

*Tìm hiểu về đề tài tranh dân gian*

- GV hướng dẫn HS xem tranh trong SGK, ĐDDH rồi đặt những câu hỏi :

- + Các tranh trong SGK vẽ những nội dung gì ? (*Gà mái, Ngũ Hổ, Bịt mắt bắt dê...*)
- + Tranh của những đê tài này là gì ?
- GV giảng : Tranh khắc gỗ dân gian phục vụ quảng đại quần chúng nên đề cập tới nhiều đê tài khác nhau và rất gần gũi với đời sống của người lao động :
  - + Tranh chúc tụng là tranh vẽ về mơ ước một cuộc sống ấm no, hạnh phúc và cầu chúc mọi sự tốt lành : *Gà "Đại Cát", Vinh hoa, Phú quý, Phúc Lộc Thọ, Tứ tôn vạn đại ...*
  - + Tranh vẽ đê tài sinh hoạt, vui chơi : *Bịt mắt bắt dê, Đánh vật, Hứng dùa, Múa Rồng ...*
  - + Tranh vẽ lao động sản xuất : *Đi bùa, Gà mái, Lợn nái, Lợn ăn cây ráy...*
  - + Tranh vẽ đê tài lịch sử : *Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Đinh Tiên Hoàng cờ lau tập trận, Phù Đổng Thiên Vương ...*
  - + Tranh vẽ theo tích truyện thường lấy đê tài từ các truyền thuyết dân gian vốn được đông đảo quần chúng nhân dân yêu thích : *Thạch Sanh, Kiều, Tống Trân Cúc Hoa, Thánh Gióng ...*
  - + Tranh vẽ mang tính trào lộng, phê phán thói hư tật xấu trong xã hội như : *Đánh ghen, Dám cưới Chuột, Thầy đồ Cóc...*
  - + Tranh ca ngợi cảnh đẹp của thiên nhiên đất nước và tranh phục vụ tôn giáo, đê thờ cúng : *Tứ quý, Lý ngư vọng nguyệt* (tà cảnh vật), *Ngũ Hổ* (tranh thờ)...

#### **Hoạt động 4**

##### *Tìm hiểu giá trị nghệ thuật tranh dân gian*

- Trước khi tìm hiểu giá trị nghệ thuật của tranh dân gian, GV kết luận : Tranh dân gian Việt Nam đã được đa số nhân dân yêu thích, là một bộ phận của nền văn hoá dân tộc và của nhân loại. Về giá trị nghệ thuật, GV cần lưu ý một số điểm sau :
- + Tranh dân gian đã chứng tỏ sự thống nhất, hoàn chỉnh trong nếp nghĩ và lao động có truyền thống của một dân tộc ; là những sáng tạo tập thể của quần chúng nhân dân lao động, vì thế mang bản sắc dân tộc đậm đà.

- + Dù phản ánh đề tài nào, tranh dân gian cũng hết sức hồn nhiên, trực cảm, tạo ra được cái đẹp hài hòa giữa ý tứ và bố cục, nét vẽ và màu sắc. Do đó, màu sắc tươi tắn mà không lòe loẹt, nét viền đều và thô (tranh Đông Hồ) mà không bị cứng.
- + Hình tượng trong tranh có sức khái quát cao, hình trong tranh vừa hư vừa thực khiến người xem nhìn thuận mắt, nghĩ thuận tình và ngắm mãi không chán.
- + Bố cục tranh theo lối ước lệ, thuận mắt, vì thế có nhiều bố cục phong phú, hấp dẫn. Chữ và thơ trên tranh giúp cho bố cục thêm ổn định minh họa thêm cho chủ đề bức tranh.
- + Các nghệ nhân dân gian đã biết khai thác nguyên liệu, hoa phẩm để tìm kiếm trong thiên nhiên (như hoa hoè, cây chàm, than rơm, vỏ sò, phẩm nhuộm ...). Với số màu hạn chế nhưng do cách sắp xếp khéo, các nghệ nhân đã tái hiện lại cuộc sống trên tranh một cách đa dạng, phong phú và hấp dẫn.

## **Hoạt động 5**

### *Đánh giá kết quả học tập*

- GV nêu một số câu hỏi hướng đến trọng tâm :

  - + Xuất xứ của tranh dân gian ;
  - + Kỹ thuật làm tranh khác gỗ dân gian ;
  - + Đề tài trong tranh dân gian ;
  - + Giá trị nghệ thuật của tranh dân gian.

- Sau khi HS trả lời, GV tóm tắt một vài ý chính, tiêu biểu.

### *Bài tập về nhà*

- Sưu tầm thêm tranh dân gian Việt Nam .
- Chuẩn bị bài sau.